TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ	*T O, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T** , sinh năm 1993

ĐKTT tại: xóm G, thôn Đ, xã K, huyện T O, Hà Nội

Bị đơn: Anh **Đinh Văn V**, sinh năm 1978

ĐKTT tại: xóm G, thôn Đ, xã K, huyện T O, Hà Nội

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị T** và anh **Đinh Văn V**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị T** và anh **Đinh Văn V** thuận tình ly hôn

- Về con chung: Giao cháu Đinh Văn T, sinh ngày 05/11/2011 và cháu Đinh Thị Cẩm T, sinh ngày 03/12/2013 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị T không

yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh V được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và tự nguyện sung quỹ nhà nước 150.000 đồng, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020667 ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T O, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện T O;
- THADS huyện T O;
- Các đương sự;
- UBND xã K (đăng ký ngày 16/11/2010)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T O
Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Mai